

CHÍNH TẢ

1. Hãy viết những từ ngữ chứa các tiếng dưới đây :

a)

rẻ :	rây :
.....
dẻ :	dây :
.....
giẻ :	giây :
.....

M : *rây bột / nháy dây / giây phút*

b)

vàng :	vào :	võ :
.....
dàng :	dào :	dỗ :
.....

M : *sóng võ / dỗ dành*

c) Viết những từ ngữ :

- Chứa các tiếng chỉ khác nhau ở vần **liêm** hay **lim** :

chiêm :	liêm :
.....
chìm :	lim :
.....

M : *thanh liêm / gỗ lim*

- Chứa những tiếng chỉ khác nhau ở vần **iêp** hay **ip** :

diếp :	kiếp :
.....
díp :	kíp :
.....

M : rau diếp / buồn ngủ díp mắt

2. Điền những tiếng thích hợp với mỗi chỗ trống để hoàn chỉnh mẩu chuyện vui dưới đây. Biết rằng :

[1] : chứa tiếng bắt đầu bằng **r** hoặc **gi**.

[2] : chứa tiếng bắt đầu bằng **v** hoặc **d**.

Thầy quên mặt nhà con [1] hay sao ?

Có anh thợ vẽ truyền thần làm không đủ ăn. Bạn bè đến thăm, anh than thở thì họ bảo :

- Cậu hãy [2] ngay một bức chân dung hai vợ chồng cậu [1] lồng khung kính mà treo. Thiên hạ thấy cậu khéo tay sẽ xô nhau tới, lo gì không khấm khá !

Nghe lời bạn, anh bảo vợ ngồi cho anh truyền thần, [1] lại tự họa chính mình ngồi cạnh. [2] xong, anh ngấm đi ngấm lại, lấy làm đắc ý lắm.

Một hôm, bố vợ tới chơi, thấy bức họa, hỏi :

- Anh [2] hình chị nào treo đó ?

Anh ta trả lời :

- Chết thật, thầy quên mặt nhà con [1] hay sao ?

Ông bố vợ nói tiếp :

- Thì ra là vợ anh. Thế nó ngồi cạnh người nào mà trông tướng mạo kì [2] vậy ?

Luyện từ và câu

TỔNG KẾT VỐN TỪ

1. Tìm những từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau :

Từ	Đồng nghĩa	Trái nghĩa
a) <i>Nhân hậu</i>
b) <i>Trung thực</i>
c) <i>Dũng cảm</i>
d) <i>Cần cù</i>

2. Đọc bài **Cô Chấm** ; nêu nhận xét :

- Cô Chấm trong bài văn là người có tính cách như thế nào ?

.....
.....

- Gạch dưới những **chi tiết** và **hình ảnh** trong bài minh họa cho nhận xét của em.

Cô Chấm

Chấm không phải là cô con gái đẹp, nhưng là người mà ai đã gặp thì không thể lẫn lộn với bất cứ một người nào khác.

Đôi mắt Chấm đã định nhìn ai thì dám nhìn thẳng, dù người ấy nhìn lại mình, dù người ấy là con trai. Nghĩ thế nào, Chấm dám nói thế. Bình điểm ở tổ, ai làm hơn, làm kém, người khác đố đo, quanh quanh mãi chưa dám nói ra, Chấm nói ngay cho mà xem, nói thẳng băng và còn nói đáng mấy điểm nữa. Đối với mình cũng vậy, Chấm có hôm dám nhận hơn người khác bốn năm điểm. Được cái thẳng như thế nhưng không ai giận, vì người ta biết trong bụng Chấm không có gì độc địa bao giờ.

Chấm cú như một cây xương rồng. Cây xương rồng chặt ngang chặt dọc, chỉ cần cắm nó xuống đất, đất cần cũng được, nó sẽ sống và sẽ lớn lên. Chấm thì cần cơm và lao động để sống. Chấm ăn rất khoẻ, không có thức ăn cũng được. Những bữa Chấm về muộn, bà Am thương con làm nhiều, để phần dư thức ăn, Chấm cũng chỉ ăn như thường, còn bao nhiêu để cuối bữa ăn và. Chấm hay làm thực sự, đó là một nhu cầu của sự sống, không làm chân tay nó bút rút làm sao ấy. Tết Nguyên đán, Chấm ra đồng từ sớm mồng hai, dẫu có bắt ở nhà cũng không được.

Chấm không đua đòi may mặc. Mùa hè một áo cánh nâu. Mùa đông rét mấy cũng chỉ hai áo cánh nâu. Chấm mộc mạc như hòn đất. Hòn đất ấy bầu bạn với nắng với mưa để cho cây lúa mọc lên hết vụ này qua vụ khác, hết năm này qua năm khác.

Nhưng cô con gái có bề ngoài rắn rỏi là thế lại là người hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương. Có bữa đi xem phim, những cảnh ngộ trong phim làm Chấm khóc gần suốt buổi. Đêm ấy ngủ, trong giấc mơ, Chấm lại khóc mất bao nhiêu nước mắt.

TẢ NGƯỜI

(Chuẩn bị cho bài kiểm tra viết)

Lập dàn ý chi tiết một trong các đề bài gợi ý sau :

1. Tả một em bé đang tuổi tập đi, tập nói.

Luyện từ và câu

TỔNG KẾT VỐN TỪ

1. Tự kiểm tra vốn từ của mình :

a) Xếp các tiếng sau đây thành những nhóm đồng nghĩa : *đỏ, trắng, xanh, hồng, điều, bạch, biếc, đào, lục, son.*

.....
.....

b) Điền mỗi tiếng sau vào chỗ trống cho thích hợp : *đen, thâm, mun, huyền, ô, mực :*

- | | |
|----------------------------------|----------------------------------|
| - Bảng màu đen gọi là bảng | - Mèo màu đen gọi là mèo |
| - Mắt màu đen gọi là mắt | - Chó màu đen gọi là chó |
| - Ngựa màu đen gọi là ngựa | - Quần màu đen gọi là quần |

2. Đọc bài văn **Chữ nghĩa trong văn miêu tả** (sách *Tiếng Việt 5, tập một*, trang 160). Từ gợi ý của bài văn trên, em hãy đặt câu theo một trong những yêu cầu dưới đây :

Miêu tả một dòng sông, dòng suối hoặc dòng kênh đang chảy.

Miêu tả đôi mắt của một em bé.

Miêu tả dáng đi của một người.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tập làm văn

LÀM BIÊN BẢN MỘT VỤ VIỆC

1. Đọc BIÊN BẢN VỀ VIỆC MÈO VẪN ĂN HỐI LỘ CỦA NHÀ CHUỘT (sách *Tiếng Việt 5, tập một*, trang 161 - 162), trả lời câu hỏi : Nội dung và cách trình bày biên bản ở đây có những điểm gì giống và khác với biên bản cuộc họp (sách *Tiếng Việt 5, tập một* trang 140 - 141) ?



Giống nhau

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Khác nhau

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

